

PHỤ LỤC 05

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1792/QĐ-UBND NGÀY 29/8/2022 CỦA UBND TỈNH

(Ban hành kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	1. Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2022 và giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia				2. Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm	3. Kế hoạch vốn điều chuyển, hỗ trợ địa phương, đơn vị	
	Cụ thể các mục	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch vốn được giao			
A	Kinh phí điều chỉnh giảm kế hoạch vốn NTM năm 2022				4.611,000	3.844,000	3.844,000
I	Tại Mục I: Nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn: Hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái, kinh tế tuần hoàn gắn với liên kết chuỗi giá trị; xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản				146,000	146,000	
	TT 7, mục I, phần b, phụ lục 3	Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thịt hữu cơ gắn với tiêu thụ sản phẩm tại xã Thạch Đài	Trung tâm Khuyến nông	146,000	146,000		
II	Tại Mục II: Triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)				Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	3.175,000	2.728,028
1	TT 1, mục II, phần b, phụ lục 3	Chi phí kiểm nghiệm mẫu sản phẩm trước khi công nhận theo quy định		500,000	500,000		
2	TT 2, mục II, phần b, phụ lục 3	Chi phí tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm		300,000	195,722		
3	TT 4, mục II, phần b, phụ lục 3	Kiểm tra, kiểm nghiệm sản phẩm OCOP theo quy định tại Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 4/3/2021		380,000	380,000		
4	TT 5, mục II, phần b, phụ lục 3	Phần mềm và chuyển giao sử dụng chuyển đổi số trong Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (giai đoạn 1)		1.500,000	1.500,000		
5	TT 6, mục II, phần b, phụ lục 3	Hỗ trợ khảo sát tư vấn phát triển sản phẩm OCOP chung toàn tỉnh		150,000	46,720		

TT	1. Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2022 và giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia				2. Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm	3. Kế hoạch vốn điều chuyển, hỗ trợ địa phương, đơn vị
	Cụ thể các mục	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch vốn được giao		
6	TT 8, mục II, phần b, phụ lục 3	Ăn phẩm, bộ nhận diện sản phẩm OCOP		250,000	81,086	
7	TT 9, mục II, phần b, phụ lục 3	Cập nhật dữ liệu, thuê máy chủ quản lý Chương trình OCOP và tạo mã tem Qr code tem OCOP		95,000	24,500	
III	Mục VIII: Nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của cán bộ các cấp và người dân về phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; giám sát thực hiện Chương trình, cụ thể:		Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	750,000	618,000	
1	TT 2, mục VIII, phần b, phụ lục 3	Duy trì hoạt động, cập nhật hệ thống dữ liệu số nông thôn mới toàn tỉnh		150,000	18,000	
2	TT 8, mục VIII, phần b, phụ lục 3	Tìm hiểu kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới ngoại tỉnh để triển khai các nội dung của kế hoạch xây dựng tỉnh nông thôn mới		300,000	300,000	
3	TT 9, mục VIII, phần b, phụ lục 3	Kinh phí tổ chức các cuộc làm việc, hội thảo với trung ương, các tỉnh về xây dựng thí điểm tỉnh nông thôn mới, hội thảo quốc tế		300,000	300,000	
IV	Mục IX: Truyền thông về xây dựng nông thôn mới, OCOP		Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	540,000	351,972	
1	TT 9, mục IX, phần b, phụ lục 3	Hoạt động của trang Web nông thôn mới (Hosting; nhuận bút, nhuận ảnh, quản trị....), cổng thông tin điện tử tư vấn chính sách, vay vốn, Cổng thông tin điện tử về OCOP		240,000	124,788	
2	TT 15, mục IX, phần b, phụ lục 3	Truyền thông chuyển đổi số để phát huy hiệu quả của chuyển đổi số		300,000	227,184	
B	Bổ sung kế hoạch vốn NTM năm 2022					3.844,000
	Hỗ trợ các xã chưa đạt chuẩn và huyện Hương Khê thực hiện xây dựng nông thôn mới					3.844,000

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH